

Bản án số: 83/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 01 - 10 - 2020
V/v Tranh chấp ly hôn, con chung.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cái Thị Minh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Việt Hùng
2. Ông Nguyễn Công Lập

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Trọng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh: Ông Trần Văn Hào – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 201/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2020 về “Tranh chấp ly hôn, con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số: 18/2020/QĐST – DS ngày 14 tháng 8 năm 2020 và Thông báo giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Tạ Thị P; Sinh năm: 1980

Địa chỉ: Tổ 9, ấp Suối Bà Chiêm, xã Tân Hòa, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thành V, sinh năm 1967

Địa chỉ: Tổ 9, ấp Suối Bà Chiêm, xã Tân Hòa, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Chị Phúc có mặt tại tòa, anh V vắng mặt không lý do

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 27 tháng 3 năm 2020 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Tạ Thị P trình bày:

Chị Tạ Thị P và anh Nguyễn Thành V chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2000 đến năm 2010 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hòa, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Cuộc sống vợ chồng cũng hạnh phúc bình

thường, thời gian gần đây thì anh V thường xuyên nhậu nhẹt về nhà kiếm chuyện cho rằng chị Phúc có người đàn ông khác, nhưng không có chứng cứ, chỉ là vô cớ, nhiều lần chị Phúc đã tha thứ, anh V cũng hứa cam kết thay đổi không la chưởi và ghen tuông vô cớ nữa. Nay anh V chứng nào tật nấy không thay đổi nên chị không thể chấp nhận và đã sống ly thân hơn 8 tháng nay, tình cảm không còn chị xin ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Tuấn Kiệt, sinh năm 2001; Nguyễn Tấn Lộc, sinh ngày 15/11/2014. Hiện cháu Kiệt đã trưởng thành tự lập riêng không yêu cầu giải quyết. Chị xin nuôi cháu Lộc không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án anh Nguyễn Thanh V không có lời trình bày, không đến Tòa án.

Tại phiên tòa:

Anh V vắng mặt không lý do, không đến Tòa, không có lời trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký và đương sự đều thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Điều 26, điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị tuyên:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Tạ Thị P đối với anh Nguyễn Thành V.

Về quan hệ con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Tuấn Kiệt, sinh năm 2001; Nguyễn Tấn Lộc, sinh ngày 15/11/2014. Hiện cháu Kiệt đã trưởng thành tự lập riêng không yêu cầu giải quyết. Giao cháu Lộc cho chị Phúc trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Ghi nhận chị Phúc không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung chị Phúc không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Phúc phải chịu án phí sơ thẩm hôn nhân theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Thành V là bị đơn trong vụ án vắng mặt không lý do. Căn cứ vào biên bản xác minh của Tòa án ngày 12 tháng 8 năm 2020 thì hiện tại anh V có sống tại tổ 9, ấp Suối Bà Chiêm, xã Tân Hòa, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tổng đạt các văn bản tố

tụng và giấy triệu tập đương sự mời anh V lên Tòa làm việc, anh V nhận tác cả các văn bản của Tòa án, nhưng không ký nhận văn bản nào, cũng như không có lời khai về vụ án, anh V đi về bất thường, thường xuyên vắng mặt tại địa phương vào giờ hành chính nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh V là phù hợp.

** Về nội dung vụ án:*

[2] Về hôn nhân: Chị Tạ Thị P và anh Nguyễn Thành V chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2000 đến năm 2010 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hòa, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Cuộc sống vợ chồng cũng hạnh phúc bình thường, thời gian gần đây thì anh V thường xuyên nhậu nhẹt về nhà kiếm chuyện cho rằng chị Phúc có người đàn ông khác, nhưng không có chứng cứ, chỉ là vô cớ, nhiều lần chị Phúc đã tha thứ, anh V cũng hứa cam kết thay đổi không la chưởi và ghen tuông vô cớ nữa. Nay anh V chứng nào tật nấy không thay đổi nên chị không thể chấp nhận và đã sống ly thân hơn 8 tháng nay, tình cảm không còn chị xin ly hôn.

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Phúc, Hội đồng xét xử thấy rằng, vợ chồng chung sống với nhau cần có sự chia sẻ đồng cảm, quan tâm chăm sóc, thương yêu giúp đỡ lẫn nhau và cùng có trách nhiệm với gia đình, con cái. Trong mối quan hệ vợ chồng của chị Phúc, anh V không có sự chia sẻ và đồng cảm, hiện tại anh, chị đã ly thân. Mặt khác, qua chứng cứ xác minh của Tòa án, hiện anh V thường xuyên nhậu nhẹt không lo cho gia đình ảnh hưởng đến cuộc sống chung vợ chồng không hạnh phúc nên yêu cầu xin ly hôn của chị Phúc là có căn cứ chấp nhận.

Anh V không đến Tòa, không có lời trình bày, không nhận bất kỳ văn bản nào của Tòa án giao nhận là từ bỏ quyền lợi và nghĩa vụ của mình, không muốn hàn gắn mối quan hệ vợ chồng với chị Phúc nên Hội đồng xét xử không xem xét là có căn cứ.

[3] Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Tuấn Kiệt, sinh năm 2001; Nguyễn Tấn Lộc, sinh ngày 15/11/2014. Hiện cháu Kiệt đã trưởng thành tự lập riêng không yêu cầu giải quyết. Chị Phúc xin nuôi cháu Lộc không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con chung nên ghi nhận.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Phúc phải chịu án phí theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Tạ Thị P đối với anh Nguyễn Thành V. Chị Tạ Thị P được ly hôn với anh Nguyễn Thành V.

2. Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Tuấn Kiệt, sinh năm 2001; Nguyễn Tấn Lộc, sinh ngày 15/11/2014. Cháu Kiệt đã trưởng thành tự lập riêng không yêu cầu Tòa án giải quyết. Giao cháu Nguyễn Tấn Lộc cho chị Phúc trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Ghi nhận chị Phúc không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh V được quyền đến thăm con chung, không ai có quyền cản trở

Về tài sản chung; nợ chung: Chị Phúc không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Tạ Thị P phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Phúc đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000526 ngày 14 tháng 4 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, chị Phúc đã nộp xong án phí dân sự sơ thẩm.

“Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- Chi cục THA DS huyện Tân Châu;
- UBND xã Tân Hà;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án văn (s).

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Cái Thị Minh Tâm

